TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HSST
Ngày 26-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Ninh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Mạnh M, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 1, B148, tổ 4 mới, phường Th, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Ch và bà Phạm Thị X; chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án số 41/2017/HSST ngày 01/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 19/2019/HSST ngày 17/9/2019, Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 1522/PTHS ngày 27/9/2004 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản; tại Bản án số 192/2005/HSST ngày 24/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (02 tiền án này tại thời điểm phạm tội Minh chưa đủ 16 tuổi nên được coi là không có án tích); tạm giữ từ ngày 16/5/2022, chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2022; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Phạm Thị Hồng Nh; trú tại: Số 8, B113, tổ 14, phường Th, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/12/2021, Hoàng Mạnh M đi bộ vào ngõ B113, tổ 14, phường Th, quận H, Hải Phòng. M phát hiện có 01 chiếc xe đạp mini màu ghi bạc của chị Phạm Thị Hồng Nh, dựng ở trước cửa nhà số 8 B113, cửa nhà đóng, không có người trông coi. M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe nên đã tiến lại gần, gạt chân chống, ngồi lên xe và đạp xe ra khỏi khu vực trên.

Qua rà soát camera an ninh lắp tại số nhà 6, B133, tổ 14 phường Th, ngày 17/12/2021, Công an phường Th đã triệu tập M để làm việc. M đã thừa nhận việc trộm cắp chiếc xe đạp của chị Nh và tự nguyện giao nộp chiếc xe.

Quá trình điều tra, M không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Hải An đã ra Quyết định truy nã đối với M vào ngày 29/4/2022. Ngày 16/5/2022, M đến Công an quận Hải An đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL- HĐĐGTS ngày 21/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải An kết luận: 01 chiếc xe đạp mini màu ghi bạc, đã qua sử dụng, có giá trị 450.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 3,67 MB (MD5: 414.AA4F0B195E0A3215266C640B23F7D) được lưu trong đĩa DVD đã qua sử dụng không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 05 tháng 7 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố Hoàng Mạnh M về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15- 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên, và khai: Tối ngày 16/12/2021 sau khi lấy được xe đạp của chị Nh, bị cáo đi tìm chỗ bán xe, nhưng không tìm được, nên đã mang xe về nhà cất giấu. Lúc này trong nhà chỉ có bị cáo, không ai biết việc bị cáo cất giấu chiếc xe. Sau khi sự việc xảy ra, bị

cáo đi làm thuê cho quán bán hàng ăn ở quận H và ở tại quán. Một thời gian sau, bị cáo về nhà thì mới biết bị khởi tố và truy nã về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo đã ra đầu thú. Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/12/2021, tại trước cửa nhà số 8, B113, tổ 14, phường Th, quận H, Hải Phòng, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp của chị Phạm Thị Hồng Nh, có trị giá 450.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù tài sản bị chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo bị xét xử 02 lần theo Bản án số 1522/PTHS ngày 27/9/2004 của Tòa án nhân dân tối cao và Bản án số 192/2005/HSST ngày 24/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, khi phạm tội bị cáo đều

chưa đủ 16 tuổi nên được coi là không có án tích, nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt, khắc phục hậu quả. Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng. Theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là: Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Xét bị cáo có nhân thân không tốt, nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị nhỏ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo từ 15- 18 tháng tù là quá nặng, không phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[7] Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: Hoàng Mạnh M 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2022.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi thành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận Hải An;
- CQTHAHS- Công an quận Hải An;
- Phòng PV06- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy